

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

Tên gói thầu: Thuê phương tiện, thiết bị phục vụ sản xuất VLNCN tại khai trường mở khu vực Hạ Long, Cẩm Phả năm 2026

Địa điểm thực hiện: Khu vực tỉnh Quảng Ninh và các khu vực khác khi có yêu cầu.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 1/2026 đến hết 31/12/2026

2. Mục tiêu công việc, nội dung thực hiện gói thầu:

2.1. Mục tiêu công việc

Đảm bảo cung cấp đầy đủ các phương tiện và thiết bị cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao từ Tổng công ty.

Để đáp ứng linh hoạt và hiệu quả nhất cho nhu cầu sản xuất trong năm 2026, việc bổ sung và thuê các phương tiện, thiết bị là yêu cầu cấp thiết. Điều này nhằm đảm bảo quy trình sản xuất không bị gián đoạn, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh diễn ra liên tục và hiệu quả.

Phối hợp chặt chẽ để lựa chọn các nhà cung cấp có năng lực chuyên môn, kinh nghiệm phong phú và uy tín trong ngành, nhằm đảm bảo đáp ứng các yêu cầu khắt khe của hoạt động sản xuất kinh doanh. Các nhà cung cấp cần cam kết thực hiện nghiêm ngặt các quy định về an toàn, công bằng về giá cả, đồng thời tuân thủ mọi yêu cầu của Tổng Công ty, TKV và các quy định của pháp luật nhà nước.

2.2 Nội dung thực hiện gói thầu:

a. Thời gian thực hiện:

Chủ đầu tư sẽ tiến hành thuê các thiết bị cần thiết từ nhà thầu trong thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026. Trong khoảng thời gian này, nhà thầu có trách nhiệm đảm bảo rằng các thiết bị được bàn giao sẽ luôn sẵn sàng để phục vụ nhu cầu công việc của chủ đầu tư.

b. Bàn giao thiết bị:

Nhà thầu sẽ tiến hành bàn giao các thiết bị một cách đầy đủ, đáp ứng tất cả yêu cầu kỹ thuật cần thiết cho chủ đầu tư. Thiết bị sẽ được giao trong tình trạng tốt nhất, đảm bảo khả năng hoạt động hiệu quả và an toàn. Chủ đầu tư sẽ có toàn quyền sử dụng các thiết bị này để phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

c. Quản lý và điều hành:

Chủ đầu tư sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm điều hành và sử dụng các thiết bị trong thời gian thuê. Nhà thầu sẽ không can thiệp vào công việc quản lý thiết bị mà chỉ đóng vai trò là đơn vị hỗ trợ. Cụ thể, nhà thầu sẽ phối hợp trong việc kiểm soát, kiểm đếm số lượng thiết bị, tiến hành nghiệm thu sau mỗi đợt bàn giao và sẵn sàng xử lý các sự cố phát sinh trong quá trình sử dụng thiết bị.

d. Hình thức thuê:

Hợp đồng thuê sẽ được ký kết theo hình thức thuê tài sản theo đơn giá cố định, giúp chủ đầu tư dễ dàng tính toán chi phí và dự toán ngân sách cho hoạt động kinh doanh trong suốt thời gian thuê.

e. Chi phí và nghĩa vụ của các bên:

- **Bên cho thuê (nhà thầu)** sẽ chịu hoàn toàn các chi phí liên quan đến thiết bị, bao gồm:
 - Chi phí sửa chữa và bảo trì thiết bị.
 - Chi phí đăng kiểm và khấu hao.
 - Bảo hiểm bắt buộc và bảo hiểm vật chất cho phương tiện, thiết bị.
 - Phí bảo trì đường bộ.
 - Các loại thuế và phí tham gia giao thông theo quy định của pháp luật.
- **Bên thuê (chủ đầu tư)** sẽ chịu trách nhiệm về các chi phí phát sinh trong quá trình sử dụng thiết bị, bao gồm:
 - Chi phí thuê lái xe và áp tải hàng hóa.
 - Chi phí nhiên liệu cho các phương tiện.
 - Chi phí cầu đường và các khoản phí liên quan khác.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1 Hình thức thực hiện gói thầu

3.1.1 Thuê xe ô tô Sitec vận chuyển Nhũ tương nền tiếp liệu

+ Hình thức thuê: Thuê tài sản – hợp đồng theo đơn giá cố định

+ Bên cho thuê chịu các chi phí: Sửa chữa, đăng kiểm, khấu hao xe, bảo hiểm bắt buộc, bảo hiểm vật chất cho phương tiện, phí bảo trì đường bộ và các loại thuế và phí tham gia giao thông theo quy định của pháp luật

+ Bên thuê chịu các chi phí: Lái xe, áp tải, nhiên liệu, cầu đường.

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng (dự kiến)
-----	--------------------	-------------	----------------------

1	Xe ô tô Sitec chở nhũ tương nền Phục vụ tiếp liệu cho dây chuyền sản xuất NTR08 và NTR10	chuyến	422
2	Xe ô tô Sitec chở nhũ tương nền Phục vụ tiếp liệu ngoài khai trường mỏ, vận chuyển NTN từ kho Cẩm Phả sang kho Hòn Gai	tấn.km	25.344

3.1.2 Thuê xe ô tô tải từ 12 – 15 tấn

+ Hình thức thuê: Thuê tài sản – hợp đồng theo đơn giá cố định

+ Bên cho thuê chịu các chi phí: Sửa chữa, đăng kiểm, khấu hao xe, bảo hiểm bắt buộc, bảo hiểm vật chất cho phương tiện, phí bảo trì đường bộ và các loại thuế và phí tham gia giao thông theo quy định của pháp luật

+ Bên thuê chịu các chi phí: Lái xe, áp tải, nhiên liệu, cầu đường.

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng (dự kiến)
1	Xe tải vận chuyển VLNCN, TCTN tải trọng 12 ÷ 15 tấn Phục vụ vận chuyển vi cầu thủy tinh, vật tư từ kho CP đến kho Đông Triều và ngược lại.	tấn.km	72.576
2	Xe tải vận chuyển VLNCN, TCTN tải trọng 12 ÷ 15 tấn Phục vụ vận chuyển thuốc nổ NTR08; NTR10 nhập kho, đảo chuyển đạm và các công việc phát sinh.	chuyến	1.152

3.1.3 Thuê xe ô tô cầu tự hành

+ Hình thức thuê: Thuê tài sản – hợp đồng theo đơn giá cố định

+ Bên cho thuê chịu các chi phí: Sửa chữa, đăng kiểm, khấu hao xe, bảo hiểm bắt buộc, bảo hiểm vật chất cho phương tiện, phí bảo trì đường bộ và các loại thuế và phí tham gia giao thông theo quy định của pháp luật

+ Bên thuê chịu các chi phí: Lái xe, áp tải, nhiên liệu, cầu đường.

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng (dự kiến)
1	Xe cầu tự hành Phục vụ tiếp nguyên liệu cho các xe sản xuất thuốc nổ ngoài khai trường mỏ khu vực Cẩm Phả - Hòn Gai	ca	202
2	Xe cầu tự hành Vận chuyển thuốc nổ NTR08; NTR10; đảo chuyển đạm tại PX Cẩm Phả	chuyến	432

3.1.4. Thuê xe ô tô Sitec phun nước

+ Hình thức thuê: Thuê tài sản – hợp đồng theo đơn giá cố định

+ Bên cho thuê chịu các chi phí: Sửa chữa, đăng kiểm, khấu hao xe, bảo hiểm bắt buộc, bảo hiểm vật chất cho phương tiện, phí bảo trì đường bộ và các loại thuế và phí tham gia giao thông theo quy định của pháp luật

+ Bên thuê chịu các chi phí: Lái xe, áp tải, nhiên liệu, cầu đường.

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng (dự kiến)
1	Xe ô tô Sitec phun nước 13 ÷ 15 M3 Chở nước phục vụ công tác rửa đường, vệ sinh toàn bộ khu cơ sở sản xuất VLNCN Cẩm Phả	chuyến	864

3.1.5. Thuê xe 26-29 chỗ phục vụ đưa đón CBCNV từ khu cơ sở sản xuất Hòn Gai ra các khai trường mở làm việc

+ Hình thức thuê: Thuê tài sản - hợp đồng theo đơn giá cố định

+ Bên cho thuê chịu các chi phí: Sửa chữa, đăng kiểm, khấu hao xe, bảo hiểm bắt buộc, bảo hiểm vật chất cho phương tiện, phí bảo trì đường bộ và các loại thuế và phí tham gia giao thông theo quy định của pháp luật

+ Bên thuê chịu các chi phí: Lái xe, áp tải, nhiên liệu, cầu đường.

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng (dự kiến)
1	Xe ô tô khách từ 26 ÷ 29 chỗ Phục vụ đưa đón CBCNV từ khu cơ sở sản xuất Hòn Gai ra các khai trường mở làm việc	km	34.800

3.1.6. Thuê xe 16 chỗ Phục vụ đưa đón công nhân tại bãi mìn PX Cẩm Phả

+ Hình thức thuê: Thuê tài sản – hợp đồng theo đơn giá cố định

+ Bên cho thuê chịu các chi phí: Sửa chữa, đăng kiểm, khấu hao xe, bảo hiểm bắt buộc, bảo hiểm vật chất cho phương tiện, phí bảo trì đường bộ và các loại thuế và phí tham gia giao thông theo quy định của pháp luật

+ Bên thuê chịu các chi phí: Lái xe, áp tải, nhiên liệu, cầu đường.

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng (dự kiến)
1	Xe ô tô khách 16 chỗ Phục vụ đưa đón công nhân tại bãi mìn PX Cẩm Phả	km	72.000

3.1.7. Thuê xe ô tô 07 chỗ Phục vụ điều hành sản xuất tại Phân xưởng sản xuất Cẩm Phả

+ Hình thức thuê: Thuê tài sản – hợp đồng theo đơn giá cố định

+ Bên cho thuê chịu các chi phí: Sửa chữa, đăng kiểm, khấu hao xe, bảo hiểm bắt buộc, bảo hiểm vật chất cho phương tiện, phí bảo trì đường bộ và các loại thuế và phí tham gia giao thông theo quy định của pháp luật

+ Bên thuê chịu các chi phí: Lái xe, áp tải, nhiên liệu, cầu đường.

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng (dự kiến)
1	Xe ô tô 7 chỗ Phục vụ điều hành sản xuất tại Phân xưởng sản xuất Cẩm Phả	km	38.400

3.2 Yêu cầu kỹ thuật của thiết bị chủ yếu

STT	Nội dung yêu cầu	Thông số yêu cầu
A	Xe ô tô xi téc (chở nhũ tương nền)	
1	Số lượng	01 Cái
2	Loại xe	Xe ô tô Xitec chở nhũ tương nền
3	Công thức bánh xe	6x4
4	Khối lượng hàng hoá cho phép TGGT	≥ 10 tấn
5	Cam kết xe được lắp đặt bơm nhũ tương nền loại bơm trục vít NM063SY01L06B hoặc tương đương	Có
6	Cam kết sử dụng hệ thống dẫn động bơm nhũ tương nền bằng thuỷ lực thông qua trích công suất từ động cơ của xe	Có
7	Cam kết xe được trang bị hệ thống điều khiển và cân định lượng nhũ tương nền bơm ra sử dụng điện 24V	Có
8	Cam kết xe được lắp đặt hệ thống giám sát hành trình GPS	Có
9	Cam kết xe được trang bị đầy đủ công cụ dụng cụ phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn theo quy định.	Có
10	Thời gian đưa vào sử dụng	Từ năm 2016 đến thời điểm hiện tại
11	Xe có chứng nhận kiểm định, đăng kiểm loại phương tiện ô tô xi téc (chở nhũ tương nền)	Có chứng nhận của cục đăng kiểm
B	Xe tải vận chuyển VLNCN, TCTN tải trọng 12 ÷ 15 tấn	
1	Số lượng	01 Cái
2	Loại xe	Xe ô tô tải thùng (có mui)
3	Công thức bánh xe	6x4
4	Số người chở cho phép	≥ 03 người
5	Công suất lớn nhất/ tốc độ quay	≥ 176 kW/2200 v/phút
6	Khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông	≥ 12 tấn
7	Kích thước thùng hàng tối thiểu	$\geq 6.500 \times 2.300 \times 2.100$ mm

STT	Nội dung yêu cầu	Thông số yêu cầu
8	Cam kết xe có đủ điều kiện để vận chuyển VLNCN, TCTN theo quy định QCVN 01/2019/TT-BCT– Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy VLNCN và bảo quản TCTN (Đóng thùng, che chắn, cải tạo thùng xe, ...)	Có
9	Cam kết đáp ứng các điều kiện về an toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Điều 13 & Phụ lục IV, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; Điều 9, Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ	Có
10	Cam kết có trang bị đầy đủ các phương tiện an toàn phù hợp với yêu cầu, tính chất, đặc điểm của phương tiện vận chuyển VLNCN theo quy định QCVN 01/2019/TT-BCT và Nghị định 42/2020/NĐ/CP ngày 08/4/2020.	Có
11	Cam kết xe được lắp đặt hệ thống giám sát hành trình GPS	Có
12	Thời gian đưa vào sử dụng	Từ năm 2016 đến thời điểm hiện tại
C	Xe ô tải có gắn cầu	
*	<i>Phần xe ô tô</i>	
1	Số lượng	01 Cái
2	Loại xe	Xe ô tô tải (có gắn cầu)
3	Số người chở cho phép	≥ 03 người
4	Công thức bánh xe	6x4
5	Công suất lớn nhất/ tốc độ quay	≥ 176 kW/2200 v/phút
6	Kích thước thùng hàng tối thiểu	≥ 6.500x2.300x600mm
7	Cam kết lắp đặt téc chứa dầu Diezel ≥ 1,5 m ³	Có
8	Cam kết lắp đặt bơm dầu Diezel gắn trên xe công suất tối thiểu ≥ 70 lít/phút	Có
9	Cam kết lắp đặt đồng hồ đo dầu Diezel	Có
10	Cam kết lắp đặt Giá đỡ bao đạ 1 tấn, cáp cẩu	Có
11	Cam kết xe được lắp đặt hệ thống giám sát hành trình GPS	Có

STT	Nội dung yêu cầu	Thông số yêu cầu
12	Cam kết xe được trang bị đầy đủ công cụ dụng cụ phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn theo quy định	Có
13	Thời gian đưa vào sử dụng	Từ năm 2016 đến thời điểm hiện tại
*	<i>Phân thiết bị cầu nâng hạ</i>	
1	Công suất nâng tối đa	$\geq 5,0$ tấn
2	Năm chế tạo	Từ năm 2016 đến thời điểm hiện tại
D	Xe ô tô xitec (phun nước)	
1	Số lượng	01 Cái
2	Loại xe	Xe ô tô Xitec phun nước
3	Công thức bánh xe	6x4
4	Thể tích xitec	≥ 13 m ³
5	Bơm nước	Lưu lượng ≥ 55 m ³ /h
6	Công suất lớn nhất/tốc độ vòng quay	≥ 175 kW/2.300v/p
7	Trọng lượng hàng hoá tối đa cho phép tham gia giao thông	≥ 13.000 Kg
8	Cam kết xe được lắp đặt hệ thống giám sát hành trình GPS	Có
9	Cam kết xe được trang bị đầy đủ công cụ dụng cụ phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn theo quy định.	Có
10	Thời gian đưa vào sử dụng	Từ năm 2016 đến thời điểm hiện tại
11	Xe có chứng nhận kiểm định, đăng kiểm loại phương tiện ô tô xitec phun nước	Có chứng nhận của cục đăng kiểm
E	Xe ô tô khách từ 26 ÷ 29 chỗ	
1	Số lượng	01 Cái
2	Loại xe	Xe ô tô khách (Hyundai County hoặc tương đương)
	Số người cho phép chở	Từ 26 ÷ 29 người
3	Công thức bánh xe/Cơ cấu truyền động:	4x2 – truyền động cầu sau.
4	Công suất lớn nhất/ tốc độ quay	≥ 103 kW/2700v/phút
5	Cam kết xe được trang bị các tiện ích cơ bản như: Điều hòa nhiệt độ, hệ thống giám sát hành trình GPS, Camera hành trình, bộ phát wifi 4 G	Có
6	Cam kết xe được trang bị đầy đủ công cụ dụng cụ phòng cháy chữa cháy, cứu	Có

STT	Nội dung yêu cầu	Thông số yêu cầu
	hộ cứu nạn và các dụng cụ bảo an toàn cho xe theo các quy định hiện hành	
7	Cam kết xe được lắp đặt rèm che nắng, thảm chải sàn, bọc da ghế, màn hình giải trí	Có
8	Thời gian đưa vào sử dụng	Từ năm 2018 đến thời điểm hiện tại
G	Xe ô tô khách 16 ÷ 18 chỗ	
1	Số lượng	02 Cái
2	Số người cho phép chở	16 ÷ 18 chỗ ngồi
3	Công suất lớn nhất/ tốc độ quay	≥ 125kW/3200 v/phút
4	Công thức bánh xe/Cơ cấu truyền động:	4x2 – truyền động cầu sau.
5	Khoảng sáng gầm xe	≥150 mm
6	Cam kết xe được lắp đặt hệ thống giám sát hành trình GPS, Camera hành trình, bộ phát wifi 4 G	Có
7	Cam kết xe được trang bị đầy đủ các tiện ích cơ bản như: Điều hòa nhiệt độ, dán kính cách nhiệt, trải sàn, bọc vô lăng, nước hoa	Có
8	Thời gian đưa vào sử dụng	Từ năm 2018 đến thời điểm hiện tại
H	Xe ô tô 7 chỗ	
1	Số lượng	01 Cái
2	Số người cho phép chở	7 chỗ ngồi
3	Công suất lớn nhất/ tốc độ quay	≥ 105 kW/3400 v/phút
4	Công thức bánh xe/Cơ cấu truyền động:	4x2 – truyền động cầu sau.
5	Cam kết xe được trang bị đầy đủ các tiện ích cơ bản như: Điều hòa nhiệt độ, dán kính cách nhiệt, trải sàn, bọc vô lăng, nước hoa	Có
6	Thời gian đưa vào sử dụng	Từ năm 2018 đến thời điểm hiện tại

Ghi chú:

- Nhà thầu phải nộp kèm theo các tài liệu chứng minh đáp ứng các thông số yêu cầu của thiết bị.

- Tài liệu chứng minh Năng lực thiết bị: Nhà thầu đính kèm các tài liệu chứng minh thiết bị trên là sở hữu của Nhà thầu bao gồm các tài liệu như sau: Hóa đơn mua bán máy hoặc giấy đăng ký; Đăng kiểm hoặc kiểm định còn hiệu lực (nếu có với các thiết bị khác, bắt buộc với thiết bị trực tiếp tham gia giao thông

như: ô tô, xe sitec và các loại xe khác...); Giấy tờ khác để chứng minh thông số của thiết bị nếu không có đăng kiểm hoặc kiểm định.

- Nhà thầu có thể đi thuê phương tiện, thiết bị của chủ sở hữu phương tiện, thiết bị để khai thác và sử dụng thông qua hợp đồng hợp lý, hợp lệ. Hồ sơ chứng minh quyền sử dụng phương tiện, thiết bị phải đảm bảo một số tiêu chí sau:

+ Hợp đồng chuyển giao quyền sử dụng phải được xây dựng, ký kết theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành về hợp đồng kinh tế (bao gồm các điều khoản cơ bản của hợp đồng như đối tượng hợp đồng, giá trị, đơn giá, các điều khoản thanh toán, ...)

+ Chủ thể ký kết hợp đồng để có quyền sử dụng phải là doanh nghiệp với doanh nghiệp (doanh nghiệp phải có giấy đăng ký kinh doanh, có hoạt động sản xuất, có mã số thuế và hàng tháng phát sinh các nghiệp vụ kế toán). Hợp đồng không được ký với các chủ phương tiện, thiết bị mang tên cá nhân.

+ Hai chủ thể ký hợp đồng phải chứng minh được việc thanh toán cho các hợp đồng để có quyền sử dụng phương tiện bằng hóa đơn giá trị gia tăng theo đúng quy định của Pháp luật. Việc thanh toán phải phù hợp với điều kiện thanh toán quy định trong hợp đồng hai bên đã ký.

3.3 Yêu cầu bảo dưỡng, bảo trì

Nhà thầu có cam kết thực hiện các nội dung sau:

- Phương tiện, thiết bị thường xuyên được kiểm tra, bảo dưỡng để duy trì khả năng hoạt động ổn định không làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của bên mời thầu.
- Trong trường hợp xe bị hư hỏng đột xuất khi đang khai thác sử dụng yêu cầu trong vòng 02 giờ có kỹ thuật đến kiểm tra, xử lý. Trong vòng 24 giờ xe đảm bảo yêu cầu kỹ thuật để phục vụ sản xuất hoặc có phương tiện khác tương đương thay thế

3.4 Yêu cầu về thời gian bàn giao thiết bị

Thời gian nhà thầu bàn giao thiết bị cho Bên mời thầu: ≤ 05 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận: Theo các nội dung yêu cầu tại Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

2. Kế hoạch công tác: Nêu được kế hoạch công tác để thực hiện gói thầu phù hợp với kế hoạch đề ra của Chủ đầu tư.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

- Hình thức nghiệm thu cho tất các dịch vụ: Nghiệm thu theo sản lượng thực hiện hàng ngày, cuối kỳ tổng hợp nghiệm thu theo tháng.